UBND TỈNH HÀ TĨNH **TRƯỜNG ĐẠI HỌC HÀ TĨNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 36 /TB-TĐHHT	*Hà Tĩnh, ngày 11 tháng 5 năm 2021*

THÔNG BÁO
Kết quả lấy ý kiến sinh viên chuẩn bị tốt nghiệp về chất lượng đào tạo của khóa học, năm học 2020 - 2021

Thực hiện kế hoạch công tác đảm bảo chất lượng năm học 2020 - 2021, Nhà trường tổ chức lấy ý kiến phản hồi từ người học về chất lượng đào tạo của khóa học, năm học 2020 - 2021. Kết quả điều tra, khảo sát cụ thể như sau:

I. Kết quả điều tra khảo sát

1.1. Thông tin chung

Tổng số học sinh - sinh viên cho ý kiến: 359/426;

Tổng số HSSV các khoa cho ý kiến phản hồi:

Khoa Sư phạm: 167/186;

Khoa Kỹ thuật - Công nghệ: 29/37;

Khoa Chính trị - Luật: 62/80;

Khoa Ngoại ngữ: 33/34;

Khoa Kinh tế - Quản trị kinh doanh: 59/76 ;

Khoa Nông nghiệp - Môi trường: 9/13.

1.2. Kết quả điều tra khảo sát

1.2.1. Kết quả đánh giá chung

+ Tiêu chuẩn 1: Mục tiêu và chương trình đào tạo

Tiêu chuẩn mục tiêu và chương trình đào tạo được đánh giá thông qua 6 tiêu chí:

1. Chương trình đào tạo có mục tiêu rõ ràng và phù hợp với yêu cầu xã hội;

2. Chuẩn đầu ra của ngành đào tạo nêu rõ kiến thức, kỹ năng và phẩm chất người học cần đạt được;

3. Các môn học tích hợp được các kiến thức và kỹ năng theo chuẩn đầu ra của ngành đào tạo;

4. Chương trình đào tạo có khối lượng vừa phải so với thời lượng quy định.

5. Trình tự các môn học của ngành đào tạo được thiết kế logic;

6. Tỷ lệ phân bố giữa lý thuyết và thực hành hợp lý.

Các tiêu chí của tiêu chuẩn này hầu hết được SV đánh giá hoàn toàn đồng ý và đồng ý với tỷ lệ khá cao (chiếm 97.42%), trong đó nổi bật nhất có tiêu chí: "Chương trình đào tạo có mục tiêu rõ ràng và phù hợp với yêu cầu xã hội" được đánh

giá cao nhất trong các tiêu chí (chiếm 72.42% ý kiến hoàn toàn đồng ý và 26.81% ý kiến đồng ý). Đây là một trong những tiêu chí quan trọng nhất về Chương trình đào tạo mà Nhà trường cần phải chú trọng và quan tâm hơn nữa.

+ *Tiêu chuẩn 2: Đội ngũ giảng viên*

Tiêu chuẩn này được đánh giá thông qua 5 tiêu chí:

1. Hầu hết giảng viên có kiến thức chuyên môn tốt, cập nhật;
2. Đa số giảng viên có phương pháp giảng dạy tốt;
3. Hầu hết giảng viên đều nhiệt tình, sẵn sàng giúp đỡ sinh viên;
4. Hầu hết giảng viên đảm bảo giờ lên lớp và lịch trình/kế hoạch giảng dạy;
5. Sinh viên được đánh giá đúng, công bằng trong kiểm tra, đánh giá;

Đây là những tiêu chí khá quan trọng mà Nhà trường cần phải có biện pháp cải tiến nâng cao chất lượng để chất lượng của đội ngũ giảng viên ngày càng cải thiện hơn. Hầu hết các tiêu chí trong tiêu chuẩn này đều chiếm tỷ lệ đánh giá hoàn toàn đồng ý và đồng ý ở mức khá cao (chiếm 97.22%). Tỷ lệ SV đánh giá không đồng ý và hoàn toàn không đồng ý ở mức thấp (chiếm 0.64%).

+ *Tiêu chuẩn 3: Quản lý và phục vụ đào tạo*

Đội ngũ cán bộ quản lý, nhân viên là nòng cốt trong các hoạt động đào tạo của Nhà trường nhằm đảm bảo các quyền lợi kịp thời cho người học. Việc nâng cao chất lượng, tăng cường củng cố đội ngũ này có ý nghĩa, vai trò hết sức quan trọng trong việc nâng cao chất lượng đào tạo và mở rộng quy mô của Nhà trường.

Tiêu chuẩn này được đánh giá thông qua 9 tiêu chí:

1. Công tác tổ chức đào tạo của khoa, trường tạo thuận lợi cho anh/chị;
2. Cán bộ, nhân viên văn phòng có thái độ phục vụ anh/chị tốt;
3. Các yêu cầu hợp lý của người học được giải quyết kịp thời;
4. Người học được bảo đảm các chế độ chính sách xã hội kịp thời;
5. Hàng năm người học được đối thoại trực tiếp với Lãnh đạo Nhà trường để phản hồi về các hoạt động của Trường;
6. Nhà trường có đầy đủ trang thiết bị phục vụ giảng dạy, học tập;
7. Thư viện cung cấp đủ giáo trình và tài liệu tham khảo cho ngành đào tạo;
8. Thư viện có đủ chỗ cho sinh viên học tập và nghiên cứu;
9. Phòng thực hành/thí nghiệm đáp ứng yêu cầu của ngành đào tạo.

Đây chính là những tiêu chí khá quan trọng, là yếu tố đảm bảo sự phát triển nhanh và bền vững của Nhà trường mà Trường ta đã đạt được. Tất cả các tiêu chí này đều nhận được sự ủng hộ, đồng tình tương đối cao từ phía SV (chiếm 95.09% ý kiến đồng ý và hoàn toàn đồng ý). Tuy nhiên, trong tiêu chuẩn

này có tiêu chí : " Công tác tổ chức đào tạo của khoa, trường tạo thuận lợi cho anh/chị" chưa nhận được sự đồng tình, đánh giá cao của SV so với các tiêu chí khác với tỷ lệ SV đánh giá không đồng ý chiếm 1.88%. Do đó Nhà trường nên xem xét, điều chỉnh lại công tác tổ chức đào tạo của khoa, trường thuận lợi hơn.

+ *Tiêu chuẩn 4: Sinh hoạt và đời sống*

Tiêu chuẩn này được đánh giá thông qua 5 tiêu chí:

1. Các hoạt động Đoàn, Hội có tác dụng tốt, thiết thực đối với anh/chị;

2. Nhà trường đáp ứng tốt nhu cầu văn hóa, văn nghệ của anh/chị;

3. Nhà trường đáp ứng tốt nhu cầu về hoạt động thể dục, thể thao của anh/chị;

4. Nhà trường chăm lo tốt sức khỏe của anh/chị;

5. Ký túc xá và các dịch vụ đáp ứng tốt nhu cầu của anh/chị.

Các hoạt động đảm bảo sinh hoạt và đời sống trong Nhà trường được hầu hết SV đánh giá khá tốt với tỷ lệ đánh giá tích cực đó là: "Nhà trường chăm lo tốt sức khỏe của anh/chị" (chiếm 97.26% ý kiến đồng ý và hoàn toàn đồng ý), cũng như "Các hoạt động Đoàn, Hội có tác dung tốt, thiết thực" (chiếm 96.98% ý kiến đồng ý và hoàn toàn đồng ý).

Hầu hết các tiêu chí trong tiêu chuẩn này đều nhận được trên 90% ý kiến đồng ý và hoàn toàn đồng ý từ SV, không có tiêu chí nào bị đánh giá ở mức thấp. Điều đó cho thấy Nhà trường đã chỉ đạo rất sát sao, quyết tâm để khắc phục những vấn đề còn hạn chế so với năm học trước.

+ *Tiêu chuẩn 5: Đánh giá chung*

Tiêu chuẩn này được đánh giá thông qua 6 tiêu chí:

1. Người học được trang bị đầy đủ kiến thức và kỹ năng cần thiết cho công việc theo ngành tốt nghiệp;

2. Người học chỉ học được một phần kiến thức và kỹ năng cần thiết cho công việc theo ngành tốt nghiệp;

3. Người học không học được những kiến thức và kỹ năng cần thiết cho công việc theo ngành tốt nghiệp;

4. Người học được bồi dưỡng về phẩm chất đạo đức nghề nghiệp

5. Trường Đại học Hà Tĩnh là trường đại học có uy tín về đào tạo;

6. Anh/Chị hài lòng với ngành đào tạo này của trường.

Đây là những tiêu chí khá quan trọng đồng thời gắn với nhu cầu học tập của người học và nhu cầu nguồn nhân lực của thị trường lao động. Hầu hết các tiêu chí đều nhận được trên 90% sự đánh giá cao từ phía SV, không có tiêu chí nào bị đánh giá ở mức thấp. Trong đó có tiêu chí được đánh giá tốt nhất đó là:

"Người học được trang bị đầy đủ kiến thức và kỹ năng cần thiết cho công việc theo nghành tốt nghiệp" (chiếm 97.40% ý kiến đồng ý và hoàn toàn đồng ý).

Tiêu chí: "Anh/chị hài lòng với ngành đào tạo này của trường" là tiêu chí có sự đánh giá chênh lệch rõ rệt nhất giữa các ngành đào tạo của trường. Thông qua kết quả khảo sát, nhìn chung các ngành đào tạo của các Khoa đều nhận được sự đồng tình, nhất trí cao từ phía SV. Trong đó nổi bất nhất là các ngành đào tạo của Khoa Chính trị - Luật và Khoa Sư phạm nhận được sự hài lòng cao nhất từ phía SV với tỷ lệ hoàn toàn đồng ý và đồng ý là 100%. Do đó các với Khoa chưa nhận được 100% ý kiến hài lòng của SV cần đưa ra kế hoạch hành động, biện pháp cải tiến nhằm nâng cao chất lượng đào tạo của Khoa hơn nữa trong thời gian tới.

1.2.2. Kết quả điều tra khảo sát cụ thể

Tổng hợp ý kiến phản hồi của sinh viên sắp tốt nghiệp về chất lượng đào tạo của khóa học được thống kê ở bảng sau:

TT	Nội dung	Hoàn toàn đồng ý	Đồng ý	Phân vân	Không đồng ý	Hoàn toàn không đồng ý
MỤC TIÊU VÀ CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO						
1	Chương trình đào tạo có mục tiêu rõ ràng và phù hợp với yêu cầu xã hội	72.42%	26.81%	0.77%	0.00%	0.00%
2	Chuẩn đầu ra của ngành đào tạo nêu rõ kiến thức, kỹ năng và phẩm chất người học cần đạt được	68.05%	30.20%	1.75%	0.00%	0.00%
3	Các môn học tích hợp được các kiến thức và kỹ năng theo chuẩn đầu ra của ngành đào tạo	70.70%	27.24%	1.30%	0.77%	0.00%
4	Chương trình đào tạo có khối lượng vừa phải so với thời lượng quy định	69.65%	26.03%	2.34%	1.21%	0.77%
5	Trình tự các môn học của ngành đào tạo được thiết kế logic	70.63%	26.25%	3.12%	0.00%	0.00%
6	Tỷ lệ phân bố giữa lý thuyết và thực hành hợp lý	67.70%	28.81%	3.49%	0.00%	0.00%
ĐỘI NGŨ GIẢNG VIÊN						
7	Hầu hết giảng viên có kiến thức chuyên môn tốt, cập nhật	67.59%	31.09%	1.32%	0.00%	0.00%
8	Đa số giảng viên có phương pháp giảng dạy tốt	68.88%	29.26%	1.72%	0.14%	0.00%

TT	Nội dung	Hoàn toàn đồng ý	Đồng ý	Phân vân	Không đồng ý	Hoàn toàn không đồng ý
9	Hầu hết giảng viên đều nhiệt tình, sẵn sàng giúp đỡ sinh viên	67.92%	28.82%	3.26%	0.00%	0.00%
10	Hầu hết giảng viên đảm bảo giờ lên lớp và lịch trình/kế hoạch giảng dạy	66.05%	30.37%	2.04%	1.54%	0.00%
11	Sinh viên được đánh giá đúng, công bằng trong kiểm tra, đánh giá	67.10%	29.02%	2.35%	0.00%	1.54%
QUẢN LÝ VÀ PHỤC VỤ ĐÀO TẠO						
12	Công tác tổ chức đào tạo của khoa, trường tạo thuận lợi cho anh/chị	66.19%	29.88%	2.04%	1.88%	0.00%
13	Cán bộ, nhân viên văn phòng có thái độ phục vụ anh/chị tốt	57.01%	23.82%	19.17%	0.00%	0.00%
14	Các yêu cầu hợp lý của người học được giải quyết kịp thời	66.96%	29.55%	2.81%	0.69%	0.00%
15	Người học được bảo đảm các chế độ chính sách xã hội kịp thời	68.73%	28.15%	2.44%	0.69%	0.00%
16	Hàng năm người học được đối thoại trực tiếp với Lãnh đạo nhà trường để phản hồi về các hoạt động của trường	68.63%	29.31%	1.11%	0.95%	0.00%
17	Nhà trường có đầy đủ trang thiết bị phục vụ giảng dạy, học tập	68.74%	28.66%	1.83%	0.00%	0.77%
18	Thư viện cung cấp đủ giáo trình và tài liệu tham khảo cho ngành đào tạo	68.82%	28.55%	1.08%	1.54%	0.00%
19	Thư viện có đủ chỗ cho sinh viên học tập và nghiên cứu	72.25%	23.52%	3.46%	0.00%	0.77%
20	Phòng thực hành/thí nghiệm đáp ứng yêu cầu của ngành đào tạo	68.39%	28.64%	2.20%	0.77%	0.00%
SINH HOẠT VÀ ĐỜI SỐNG						
21	Các hoạt động Đoàn, Hội có tác dụng tốt, thiết thực đối với anh/chị	67.80%	29.18%	3.02%	0.00%	0.00%
22	Nhà trường đáp ứng tốt nhu cầu văn hóa, văn nghệ của anh/chị	68.14%	28.50%	2.60%	0.77%	0.00%
23	Nhà trường đáp ứng tốt nhu cầu về hoạt động thể dục, thể thao của anh/chị	69.05%	27.84%	2.00%	0.34%	0.77%
24	Nhà trường chăm lo tốt sức khỏe của anh/chị	66.28%	30.98%	2.74%	0.00%	0.00%
25	Ký túc xá và các dịch vụ đáp ứng tốt nhu cầu của anh/chị	66.68%	29.21%	2.23%	1.54%	0.34%

TT	Nội dung	Hoàn toàn đồng ý	Đồng ý	Phân vân	Không đồng ý	Hoàn toàn không đồng ý
ĐÁNH GIÁ CHUNG						
26	Người học được trang bị đầy đủ kiến thức và kỹ năng cần thiết cho công việc theo ngành tốt nghiệp	66.13%	31.27%	1.83%	0.00%	0.77%
27	Người học chỉ học được một phần kiến thức và kỹ năng cần thiết cho công việc theo ngành tốt nghiệp	0.75%	1.68%	1.88%	30.62%	65.07%
28	Người học không học được những kiến thức và kỹ năng cần thiết cho công việc theo ngành tốt nghiệp	0.89%	0.49%	1.91%	31.61%	65.10%
29	Người học được bồi dưỡng về phẩm chất đạo đức nghề nghiệp	68.63%	28.12%	2.49%	0.77%	0.00%
30	Trường Đại học Hà Tĩnh là trường đại học có uy tín về đào tạo	68.76%	27.03%	3.07%	1.14%	0.00%
31. Anh/Chị hài lòng với ngành đào tạo này của trường						
1	Khoa Ngoại ngữ	75.76%	21.21%	3.03%	0%	0%
2	Khoa Chính trị - Luật	55.17%	44.83%	0%	0%	0%
3	Khoa Kỹ thuật - Công nghệ	50%	42.31%	7.69%	0%	0%
4	Khoa Sư phạm	90.71%	9.29%	0%	0%	0%
5	Khoa Kinh tế - Quản trị kinh doanh	68.52%	24.07%	5.56%	1.85%	0%
6	Khoa Nông nghiệp - Môi trường	48.20%	42.11%	9.69%	0%	0%

II. Kết luận

- Việc lấy ý kiến nhận xét của sinh viên chuẩn bị tốt nghiệp ở các khoá học đã được Nhà trường thực hiện nghiêm túc theo đúng kế hoạch đã đề ra;

- Quá trình thực hiện và xử lý thông tin nghiêm túc, đảm bảo được độ chính xác và tin cậy của kết quả điều tra;

- Những ý kiến đánh giá về chất lượng đào tạo của khoá học đã phản ánh khách quan sự hài lòng của SV về các hoạt động dạy và học cũng như các hoạt động khác của Nhà trường;

- Nhìn chung kết quả lấy ý kiến đánh giá của SV chuẩn bị tốt nghiệp về chất lượng đào tạo của khóa học năm học 2020 - 2021 khá tốt, hầu hết các tiêu chuẩn đều nhận được sự nhất trí, đồng tình cao của SV về chất lượng đào tạo của Nhà trường.

- Các đơn vị trong Trường cần nghiên cứu kỹ các ý kiến nhận xét khóa học của SV, từ đó thấy rõ nguyện vọng chính đáng của SV, căn cứ vào điều kiện cụ thể để điều chỉnh các hoạt động của đơn vị, đáp ứng tốt hơn yêu cầu về nâng cao chất lượng đào tạo./.

Nơi nhận:
- Hiệu trưởng, Phó HT (để chỉ đạo);
- Phòng Đào tạo;
- Các Khoa/Bộ môn;
- Lưu: VT, KTĐBCL.

HIỆU TRƯỞNG

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH HÀ TĨNH
TRƯỜNG ĐẠI HỌC HÀ TĨNH

Đoàn Hoài Sơn